

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 35/2018/HS-ST

Ngày 09 - 8 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hữu Tỷ và bà H'Mhêl.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đình Hưng – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Viết Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 06 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2018/QĐXXST - HS, ngày 26 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 tại tỉnh Q; nơi cư trú: Thôn 1, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Th (sinh năm 1957) và bà Đoàn Thị H (sinh năm 1959); bị cáo có vợ Trịnh Thị V (sinh năm 1988) và 01 con (sinh năm 2017); tiền án: 01, ngày 31-10-2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2013/HSST, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 12-10-2010 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2010/HSST, đã được xóa án tích; bị cáo tại ngoại - có mặt

Bị hại: Anh Lê Mạnh C, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Ánh K, địa chỉ: Thôn 1, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Người làm chứng: Anh Lê Mạnh H, địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Anh Huỳnh Phước H, địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

Anh Bàn Văn Th, địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Anh Dương Văn T, địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

(tất cả đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 19-8-2014, Nguyễn Văn M gọi điện rủ Huỳnh Phước H (*sinh năm 1990*), có hộ khẩu thường trú tại: Thôn 4, xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông đến xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông tìm xe mô tô nào của người dân để sơ hở trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì Huỳnh Phước H đồng ý. Sau đó Nguyễn Văn M điều khiển xe mô tô biển số 47F4-2462 (*xe chưa xác định được chủ sở hữu*) chở Huỳnh Phước H theo đường Quốc lộ 28B (*Tỉnh lộ 4 cũ*) đến xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đến khu vực thôn 5, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện thấy xe mô tô biển số 48B1-12057 của anh Lê Mạnh C (*sinh năm 1986*), trú tại: Thôn P, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Nông, đang dựng ở vệ đường, không có ai trông coi nên Nguyễn Văn M dừng xe lại, Huỳnh Phước H xuống xe đứng cạnh giới, còn Nguyễn Văn M tiến đến vị trí xe mô tô biển số 48B1-12057 dùng vạm phá khóa (*gồm 01 cờ lê khóa 8 và 01 lục giác hình chữ L*) đã chuẩn bị từ trước phá ổ khóa điện. Sau đó, Nguyễn Văn M đạp xe mô tô biển số 48B1-12057 nhưng không nổ nên Nguyễn Văn M và Huỳnh Phước H dùng ống nhựa màu xanh, hút xăng từ xe mô tô biển số 47F4-2462 sang xe mô tô biển số 48B1-12057, rồi Nguyễn Văn M điều khiển xe về hướng xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông. Lúc này, Huỳnh Phước H đến đạp xe mô tô biển số 47F4-2462 nhưng xe không nổ nên bị anh Cường và người dân bắt giữ. Còn Nguyễn Văn M bị người dân đuổi theo nên M bỏ lại xe mô tô biển số 48B1-12057 rồi trốn thoát.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 20/8/2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông kết luận: Xe mô tô biển số 48B1-12057 trị giá còn lại là 13.860.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu vàng đen, biển số 48B1 – 12057; 01 xe mô tô nhãn hiệu CITI, màu đỏ, biển số 47F4 – 2462; 01 ống nhựa màu xanh, dài 59cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu HPHONE, màu đen của Huỳnh Phước H.

Thấy không cần thiết phải tạm giữ nên ngày 27-8-2014, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu vàng đen, biển số 48B1 – 12057 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Lê Mạnh C.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1200 và 01 bộ vạm phá khóa (*trong đó gồm 01 cờ lê khóa 8 và 01 lục giác hình chữ L*), trong quá trình bỏ trốn Nguyễn Văn M đã làm mất nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lê Mạnh C không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng số 34/CTr-VKS ngày 22 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với bị cáo là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”, về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù; các biện pháp tư pháp và trách nhiệm dân sự : Đã được giải quyết tại bản án số 46/2014/HSST, ngày 03-12-2014 nên không đề cập. Đối với vật chứng: Xe mô tô nhãn hiệu CITI, màu đỏ, biển số 47F4 – 2462, chưa xác định được chủ sở hữu, hiện cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã chuyển sang Thi hành án dân sự huyện Đắk Glong xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Huỳnh Phước H đã bị xử lý tại bản án số 46/2014/HSST, ngày 03-12-2014 nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Khoảng 14 giờ, ngày 19-8-2014 tại thôn 5, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Văn M và Huỳnh Phước H đã có hành vi lén lút dùng vạm phá khóa phá ổ khóa điện, trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu vàng đen, BKS 48B1 – 12057 của anh Lê Mạnh C. Tại Kết luận định giá tài sản ngày 20-8-2014 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Glong kết luận: Xe mô tô biển số 48B1-12057 trị giá còn lại là 13.860.000 đồng. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm...

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương do đó cần xử lý nghiêm, tương ứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS: Ngày 31-10-2013 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án hình sự sơ thẩm số 58/2013/HSST, chưa được xoá án tích, trước đó ngày 12-10-2010 bị Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2010/HSST, đã được xoá án tích, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học nhưng bị cáo tiếp tục phạm tội, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của BLHS năm 1999. Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú, người bị hại có đơn xin bãi nại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của BLHS năm 1999. HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt.

Đối với Huỳnh Phước H đã bị xử lý tại bản án số 46/2014/HSST, ngày 03-12-2014 nên không đề cập là phù hợp.

[5]. Về xử lý vật chứng:

[5.1]. Xét vật chứng là xe mô tô biển số 47F4 – 2462, mô tô nhãn hiệu CITI, màu đỏ, chưa xác định được chủ sở hữu, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã chuyển vật chứng sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Glong xét cần áp dụng Điều 239 của Bộ luật dân sự thông báo tìm kiếm vật không xác định được chủ sở hữu, hết thời hạn thông báo mà không xác định được chủ sở hữu thì sung công quỹ Nhà nước.

[5.2]. Đối với các vật chứng khác đã được giải quyết tại bản án số 46/2014/HSST, ngày 03-12-2014 nên không đề cập.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết tại bản án số 46/2014/HSST, ngày 03-12-2014 nên không đề cập.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 239 của Bộ luật dân sự năm 2005, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Glong có trách nhiệm thông báo tìm kiếm vật không xác định được chủ sở hữu đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu CITI, màu đỏ, biển số 47F4 – 2462 *(có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Glong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk Glong)*, hết thời hạn thông báo mà không xác định được chủ sở hữu thì sung công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đối với phần liên quan trong hạn luật định là 15 ngày kể từ nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đăk Nông;
- VKSND huyện Đăk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đăk Nông;
- Công an huyện Đăk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đăk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đăk Glong;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Văn Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC THÀNH VIÊN **T. P CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đắk Glong;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu .

Đỗ Văn Thành

CÁC HỘI THẨM

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

